

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Phạm Văn K và chị Nguyễn Thị H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 24 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh Phạm Văn K.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Anh Phạm Văn K, sinh năm 1987;

Nơi cư trú: Khu 26ha, thôn X, xã P, thành phố T, tỉnh T.

2. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1990;

Nơi cư trú: Khu 26ha, thôn X, xã P, thành phố T, tỉnh T.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Văn K và chị Nguyễn Thị H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Phạm Văn K và chị Nguyễn Thị H có hai con

chung là Phạm Nguyễn Minh T1, sinh ngày 16/8/2012 và Phạm Phương L, sinh ngày 22/8/2019.

Ly hôn, chị H trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con chung Phạm Nguyễn Minh T1 và Phạm Phương L. Anh K tự nguyện cấp dưỡng cho mỗi con là 2.500.000 đồng/tháng, tổng hai con là 5.000.000 đồng/tháng (Năm triệu đồng một tháng), kể từ tháng 9/2022 đến khi mỗi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Anh K có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Anh Phạm Văn K và chị Nguyễn Thị H không yêu cầu nên không đặt ra giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Thái Bình;
- THADS TP. Thái Bình;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn
(UBND phường H1, thành phố T, tỉnh T; GCNKH
số 62 ngày 04/7/2011);
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn